



CẨM NANG HỌC TẬP NHÀ GẤU



-DOAN KHOA NGU VAN NGA-

** LỜI MỞ ĐẦU*

Cẩm nang học tập nhà Gấu là công trình thanh niên của Đoàn khoa Ngữ văn Nga, do Ban Học tập và Nghiên cứu khoa học thực hiện. Trong quá trình học tập tại khoa Ngữ văn Nga, có thể bạn sẽ bỏ sót những thông tin quan trọng liên quan đến việc học tập. Vì vậy, cẩm nang này của chúng tôi sẽ cung cấp cho các bạn những thông tin được tóm tắt cô đọng và sẽ thật sự cần thiết cho bạn trong một dự án hay chỉ đơn giản là các kiến thức mà một ngày nào đó bạn sẽ cần.

Cẩm nang học tập này sẽ giúp bạn tổng hợp những thông tin mới nhất về chương trình đào tạo trong quá trình học 4 năm tại khoa Ngữ văn Nga, từ khóa 2018 đến khóa 2021.

Ngoài ra, cẩm nang cũng có các chương mục đáp ứng các nhu cầu của bạn trong việc học tập và nâng cao kỹ năng của bản thân khi học ngoại ngữ. Chúng tôi sẽ đưa cho bạn những lời khuyên bổ ích trong việc xác định bản thân, cũng như các tips học ngoại ngữ một cách tốt nhất. Trong cuốn cẩm nang này, các bạn sẽ tìm được thông tin về các loại sách chuyên ngành hoặc các ứng dụng hữu ích, giúp việc học tiếng Nga trở nên thú vị và dễ dàng hơn.

Mong rằng Cẩm nang học tập nhà Gấu sẽ giúp ích và hỗ trợ bạn trên con đường học tập tại khoa Ngữ văn Nga, trường ĐHKHXH&NV - ĐHQG-HCM.

Xin trân trọng cảm ơn!

MỤC LỤC

PHẦN 1: TỔNG QUÁT VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỦA KHOA NGỮ VĂN NGÀ.....	4
1. Thông tin chung về chương trình đào tạo.....	4
2. Mục tiêu đào tạo.....	4
3. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.....	5
4. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp.....	6
5. Thang điểm.....	7
6. Khối lượng kiến thức toàn khoá.....	7
7. Nội dung chương trình đào tạo.....	8
PHẦN 2: SÁCH THAM KHẢO CHO CÁC CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO.....	17
A. Sách tham khảo về văn hóa- đất nước học.....	17
1. Русская культура X–XV веков.....	17
2. Страноведение России.....	17
B. Sách tham khảo về ngữ pháp, từ vựng học.....	19
1. Слово о России.....	19
2. Мои друзья падежи: русская грамматика в диалогах.....	20
C. Sách tham khảo về Tiếng Nga trong lĩnh vực thương mại.....	21
1. Русский язык для бизнесменов.....	21
2. Русский язык для дипломатов.....	22
PHẦN 3: NHỮNG ỨNG DỤNG HỌC TIẾNG NGÀ PHỔ BIẾN.....	24
1. Podcast: Luyện nghe tiếng Nga.....	24
2. «Отличник по русскому 6 в 1»: Trắc nghiệm kiểm tra chính tả.....	25
3. «Learn Russian language - Drops»: Chơi game học từ vựng.....	26
4. Từ điển Bigdict : từ điển mở & hỏi đáp.....	27
5. Russian Verbs Conjugation:.....	28
6. HiNative: Ứng dụng Q&A giúp học tiếng nước ngoài.....	28
7. Italki: Learn languages online.....	29
8.VKontakte (ВКОТТАКТЕ).....	30
PHẦN 4 : BÍ QUYẾT HỌC TIẾNG NGÀ HIỆU QUẢ.....	31
1. Đối với phát âm.....	31
2. Đối với ngữ pháp.....	32

3. Đối với từ vựng.....	32
4. Đối với phần nghe.....	33

PHẦN 1: TỔNG QUÁT VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỦA KHOA NGỮ VĂN NGÀ.

1. Thông tin chung về chương trình đào tạo

- Tên ngành đào tạo:
 - + Tiếng Việt: Ngôn ngữ Nga
 - + Tiếng Anh: Russian linguistics and literature
- Mã ngành đào tạo: 7220202
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Loại hình đào tạo: Chính quy
- Thời gian đào tạo: 04 năm
- Tên văn bằng sau khi tốt nghiệp:
 - + Tiếng Việt: Cử nhân Ngôn ngữ Nga
 - + Tiếng Anh: BA in Russian linguistics and literature
- Nơi đào tạo: khoa Ngữ văn Nga – trường Đại học KHXH&NV – ĐHQG-HCM

2. Mục tiêu đào tạo

a. Mục tiêu chung

- ❖ Đào tạo Cử nhân Ngôn ngữ Nga :
- ❖ Có phẩm chất chính trị, đạo đức.
- ❖ Có kiến thức về khối ngành KHXH, các kỹ năng thực hành nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu tương xứng với trình độ và CTĐT.
- ❖ Có khả năng sáng tạo, thích nghi với môi trường làm việc.
- ❖ Có trách nhiệm nghề nghiệp và có ý thức phục vụ cộng đồng.

b. Mục tiêu cụ thể

Đào tạo Cử nhân ngôn ngữ Nga :

- ❖ Có kiến thức chuyên môn ngành Ngôn ngữ Nga.
- ❖ Có kỹ năng thực hành tiếng Nga đạt trình độ Bậc 5 (theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam).
- ❖ Bước đầu hình thành năng lực NCKH.
- ❖ Vận dụng 3 tốt các kỹ năng mềm.
- ❖ Có kỹ năng giải quyết các vấn đề liên quan đến nhóm ngành KHXH&NV và Ngôn ngữ Nga một cách độc lập sáng tạo.
- ❖ Có ý thức tự đánh giá và hoàn thiện bản thân, có tinh thần cầu tiến và học tập suốt đời.

- ❖ Có năng lực làm việc trong các lĩnh vực biên-phiên dịch Việt – Nga – Anh và du lịch, lễ hành.

3. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

a. Thang Trình độ năng lực:

- ❖ 0.0 -> 2.0: có biết/có nghe qua
- ❖ 2.0 -> 3.0: có hiểu biết/có thể tham gia
- ❖ 3.0 -> 3.5: có khả năng ứng dụng
- ❖ 3.5 -> 4.0: có khả năng phân tích
- ❖ 4.0 -> 4.5: có khả năng tổng hợp
- ❖ 4.5 -> 5.0: có khả năng đánh giá

b. Kiến thức và lập luận ngành :

- ❖ Kiến thức tổng quan của khối ngành KHXH&NV:
 - Nhận biết, liên hệ, vận dụng các kiến thức cơ bản của khối ngành KHXH&NV.
- ❖ Kiến thức nền tảng, cơ sở ngành của Ngôn ngữ học, liên ngành Ngữ văn:
 - Nhận biết , vận dụng những kiến thức cơ sở ngành và liên ngành
- ❖ Kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Nga:
 - Vận dụng linh hoạt kiến thức thực hành tiếng, từ vựng, ngữ pháp kết hợp với kiến thức lập kế hoạch và tổ chức quản lý.
 - Liên hệ các kiến thức tổ chức, quản lý để thể hiện các kiến thức về văn hóa, văn học, lịch sử-địa lý Nga.
 - Sử dụng kiến thức chuyên ngành về dịch thuật, thương mại, du lịch, lý thuyết ngôn ngữ và kế hoạch lập dự án, điều hành vào hoạt động thực tiễn nghề nghiệp.

c. Kĩ năng và phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp :

- ❖ Kỹ năng cá nhân :
 - Trình bày vấn đề bằng văn bản và lời nói một cách rõ ràng, mạch lạc.
 - Đạt được kỹ năng làm việc độc lập; hướng dẫn, giám sát; giải quyết và xử lý vấn đề; nhận xét và phản biện.
 - Đạt được kỹ năng tự đánh giá, tự học và tự rèn luyện.

- Thực hành các công cụ tin học, thư viện, internet.
- ❖ Kỹ năng nghề nghiệp :
 - Thực hành hiệu quả các kiến thức có được, đặc biệt là kiến thức về ngôn ngữ, văn hóa Nga-Việt.
 - Đạt được kỹ năng lập kế hoạch, thu thập, phân tích, xử lý thông tin liên quan đến công việc và sử dụng hiệu quả các thông tin thu được.
 - Đạt được năng lực phát triển nghề nghiệp, khởi nghiệp, thích ứng với hoàn cảnh, điều kiện và môi trường làm việc.
- ❖ Kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp :
 - Đạt được kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả.
 - Đạt được kỹ năng giao tiếp với các đối tượng khác nhau.
- ❖ Năng lực thực hành nghề nghiệp :
 - Có năng lực sử dụng tiếng Nga trong các lĩnh vực: du lịch, nhà hàng, khách sạn.
 - Có khả năng sử dụng tiếng Nga và tiếng Anh trong lĩnh vực biên phiên dịch.

4. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

A. Chương trình cử nhân ngành Ngôn ngữ Nga được tổ chức dựa theo:

- Các văn bản, quyết định về đào tạo đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn.
- Quyết định số 262/QĐ-ĐHQG ngày 20/4/2017 về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học tại Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.
- Quy định tổ chức giảng dạy ngoại ngữ không chuyên và Chuẩn trình độ ngoại ngữ bậc đại học hệ chính quy của Nhà trường.

B. Quy trình đào tạo :

- Sau khi thí sinh trúng tuyển, Nhà trường sẽ gửi giấy báo nhập học yêu cầu thí sinh tập trung và thực hiện việc sinh hoạt đầu năm học, nghe phổ biến về nội quy, quy chế học tập và những quy định khác của Nhà trường:
- Chương trình đào tạo bậc Cử nhân ngành Ngôn ngữ Nga hệ chính quy được tổ chức theo **học chế tín chỉ**. Học chế này yêu cầu sinh viên phải tích lũy **tối thiểu 121 tín chỉ** gồm cả hai khối kiến thức đại cương và chuyên nghiệp

trong khoảng thời gian từ 3,5 năm đến 6 năm học (tùy theo khả năng học tập của sinh viên).

- Để tiếp thu được một tiết học lý thuyết kéo dài 50 phút trên lớp, sinh viên phải cần từ 2 đến 3 tiết chuẩn bị, tự học, tự nghiên cứu ở nhà, một tiết học thực hành hoặc bài tập trên lớp cần từ 1 đến 2 tiết chuẩn bị ở nhà.

- Trong quá trình học tập và rèn luyện, sinh viên phải chấp hành đúng những nội quy, quy định của Nhà trường; phải tham gia học tập, nghiên cứu, dự đầy đủ các buổi làm bài tập thực hành, thực tập, kiểm tra giữa kỳ, thi hết môn học để tích lũy đủ khối lượng kiến thức cần thiết.

- Cuối khóa học, những sinh viên hội đủ các điều kiện theo quy định của Nhà trường sẽ được xem xét công nhận và cấp bằng tốt nghiệp.

C. Điều kiện tốt nghiệp :

- Sinh viên hội đủ những điều kiện sau đây thì được Hiệu trưởng Nhà trường xem xét cấp bằng Cử nhân ngành Ngôn ngữ Nga:

- Sinh viên tích lũy **đủ** số lượng tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo (**tổng cộng tối thiểu 121 tín chỉ cho toàn khóa học**), tích lũy chứng chỉ Tin học đại cương, chứng chỉ Giáo dục quốc phòng, chứng chỉ Giáo dục thể chất.

- Không còn nợ Nhà trường học phí, sách báo.

- Có chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định của Nhà trường.

- Đủ các điều kiện theo Quy chế đào tạo đại học.

5. Thang điểm

Thang điểm được tính theo thang điểm 10 :

- ❖ Điểm thi giữa và cuối học phần được tính theo thang điểm 10, làm tròn đến 0,5.

- ❖ Điểm trung bình chung học kỳ và điểm trung bình chung tích lũy được lấy đến 02 chữ số thập phân.

6. Khối lượng kiến thức toàn khoá

Tổng số tín chỉ: 121 tín chỉ, trong đó phân bổ kiến thức như sau (không bao gồm Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng, Ngoại ngữ, Tin học).

TT	Các khối kiến thức	Khối lượng			
		Số tín chỉ			%
		BB	TC	Tổng cộng	
I	Khối kiến thức giáo dục đại cương	25	2	27	22,31%
II	Kiến thức chuyên ngành	64	24	88	72,73%
III	Thực tập	6	0	6	4,96%
	Tổng cộng	95	26	121	100%

7. Nội dung chương trình đào tạo

I. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG : (BB: 25 TC: 2)

A. Nhóm học phần bắt buộc :

1.1 Lý luận chính trị :

- ❖ Sinh hoạt định hướng đầu khóa (BB 2)
- ❖ Triết học Mác - Lênin (BB 3)
- ❖ Kinh tế chính trị Mác - Lênin (BB 2)
- ❖ Chủ nghĩa xã hội khoa học (BB 2)
- ❖ Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam (BB 2)
- ❖ Tư tưởng Hồ Chí Minh (BB 2)

1.2 Khoa học tự nhiên :

- ❖ Thống kê cho khoa học xã hội (BB 2)
- ❖ Môi trường và phát triển (BB 2)

1.3 Khoa học xã hội - nhân văn :

- ❖ Cơ sở văn hóa Việt Nam (BB 2)
- ❖ Dẫn luận ngôn ngữ học (BB 2)
- ❖ Thực hành văn bản tiếng Việt (BB 2)
- ❖ Ngôn ngữ học đối chiếu (BB 2)
- ❖ Pháp luật đại cương (BB 2)

B. Nhóm học phần tự chọn :

- ❖ Nhân học đại cương (TC 2)
- ❖ Logic học đại cương (TC 2)
- ❖ Xã hội học đại cương (TC 2)
- ❖ Tâm lý học đại cương (TC 2)
- ❖ Tôn giáo học đại cương (TC 2)

- ❖ Chính trị học đại cương (TC 2)
- ❖ Tiến trình lịch sử Việt Nam (TC 3)
- ❖ Lịch sử văn minh thế giới (TC 3)
- ❖ Kỹ năng mềm (TC 3)

II/ KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH :

A. Khối kiến thức Thực hành tiếng cơ bản : (BB: 18 TC: 0)

- ❖ Thực hành tiếng tổng hợp 1 (BB 2)
- ❖ Thực hành tiếng tổng hợp 2 (BB 2)
- ❖ Thực hành tiếng tổng hợp 3 (BB 2)
- ❖ Thực hành tiếng tổng hợp 4 (BB 2)
- ❖ Thực hành tiếng tổng hợp 5 (BB 2)
- ❖ Thực hành tiếng tổng hợp 6 (BB 2)
- ❖ Thực hành tiếng tổng hợp 7 (BB 2)
- ❖ Thực hành tiếng tổng hợp 8 (BB 2)
- ❖ Ngữ pháp 1 (BB 2)

B. Khối kiến thức Thực hành tiếng nâng cao & chuyên ngành : (Bắt

Buộc: 34, Tự chọn: 16)

- ❖ Nghe 1 (BB 2)
- ❖ Nghe 2 (BB 2)
- ❖ Nghe 3 (BB 2)
- ❖ Đọc 1 (BB 2)
- ❖ Đọc 2 (BB 2)
- ❖ Đọc 3 (BB 2)
- ❖ Viết 1 (BB 2)
- ❖ Viết 2 (BB 2)
- ❖ Viết 3 (BB 2)
- ❖ Nói 1 (BB 2)
- ❖ Nói 2 (BB 2)
- ❖ Nói 3 (BB 2)
- ❖ Ngữ pháp 2 (BB 2)
- ❖ Ngữ pháp 3 (BB 2)
- ❖ Dịch Nga - Việt 1 (BB 2)

- ❖ Dịch Việt - Nga 1 (BB 2)
- ❖ Tiếng Nga du lịch 1 (BB 2)
- ❖ Nghe 4
- ❖ Đọc 4
- ❖ Viết 4
- ❖ Nói 4
- ❖ Dịch Nga-Việt 2
- ❖ Dịch Việt-Nga 2
- ❖ Tiếng Nga du lịch 2
- ❖ Tiếng Nga thương mại

C. Khối kiến thức Lý thuyết tiếng : (Bắt buộc: 8, Tự chọn: 4)

- ❖ Ngữ âm học (BB 2)
- ❖ Từ pháp học (BB 2)
- ❖ Cấu tạo từ (BB 2)
- ❖ Cú pháp học (BB 2)
- ❖ Ngữ nghĩa học
- ❖ Từ vựng học
- ❖ Thành ngữ học
- ❖ Lý thuyết dịch
- ❖ Văn phong học & tu từ

** Đối với khóa 2018-2019, (2) và (4) gộp thành môn Từ pháp- Cấu tạo từ (BB-2 tín chỉ)*

D. Khối kiến thức Văn hóa – văn học : (Bắt buộc: 4 Tự chọn: 4)

- ❖ Văn hóa Nga 1 (BB 2)
- ❖ Văn học Nga thế kỷ (BB 2)
- ❖ Đất nước học
- ❖ Văn hoá Nga 2
- ❖ Văn học Nga thế kỷ XX

E. Khóa luận tốt nghiệp (NVN014) (*) (Tự Chọn 10)

(*): Sinh viên làm Khoá luận tốt nghiệp sẽ được **miễn 10 tín chỉ tự chọn** trong các khối kiến thức sau:

- ❖ Thực hành tiếng nâng cao & chuyên ngành

- ❖ Lý thuyết tiếng
- ❖ Văn hóa – văn học.

F. THỰC TẬP : (Bắt Buộc: 6)

- ❖ Thực tập thực tế 1 (BB 3)
- ❖ Thực tập thực tế 2 (BB 3)

III. Khả năng liên thông với các chương trình đào tạo khác

Các chương trình đào tạo Cử nhân ngôn ngữ, ngoại ngữ, giảng dạy ngoại ngữ.

IV. Dự kiến kế hoạch giảng dạy (phân bổ các môn học theo từng học kỳ)

★ HK I:

*** Đối với khóa 2020-2021: (Bắt buộc: 14, Tự chọn: 0. Tổng cộng: 14 tín chỉ)**

- ❖ Thực hành văn bản tiếng Việt (BB 2)
- ❖ Cơ sở văn hóa Việt Nam (BB 2)
- ❖ Môi trường và phát triển (BB 2)
- ❖ Thực hành tiếng tổng hợp 1 (BB 2)
- ❖ Thực hành tiếng tổng hợp 2 (BB 2)
- ❖ Thực hành tiếng tổng hợp 3 (BB 2)
- ❖ Thực hành tiếng tổng hợp 4 (BB 2)

*** Đối với khóa 2018-2019: (Bắt buộc:15; Tự chọn: 0. Tổng cộng: 15 tín chỉ)**

- ❖ **(DAI047)** Triết học Mác - Lênin (BB)
- ❖ **(DAI005)** Thống kê cho khoa học xã hội (BB)
- ❖ **(DAI015)** Thực hành văn bản tiếng Việt (BB)
- ❖ Thực hành tiếng tổng hợp 1 (BB)
- ❖ Thực hành tiếng tổng hợp 2 (BB)
- ❖ Thực hành tiếng tổng hợp 3 (BB)
- ❖ Thực hành tiếng tổng hợp 4 (BB)

★ HK II :

*** Đối với khóa 2020-2021: (Bắt buộc:14, Tự chọn:0. Tổng cộng:14 tín chỉ)**

- ❖ Pháp luật đại cương (BB 2)
- ❖ Dẫn luận ngôn ngữ học (BB 2)
- ❖ Thực hành tiếng tổng hợp 5 (BB 2)
- ❖ Thực hành tiếng tổng hợp 6 (BB 2)

- ❖ Thực hành tiếng tổng hợp 7 (BB 2)
- ❖ Thực hành tiếng tổng hợp 8 (BB 2)
- ❖ Ngữ pháp 1 (BB 2)

* Đối với khóa 2018-2019: **(Bắt buộc:18; Tự chọn:0. Tổng cộng:18 tín chỉ)**

- ❖ **(DAI048)** Kinh tế chính trị Mác - Lênin (BB)
- ❖ **(DAI006)** Môi trường và phát triển (BB)
- ❖ **(DAI012)** Cơ sở văn hóa Việt Nam (BB)
- ❖ **(DAI013)** Dẫn luận ngôn ngữ học (BB)
- ❖ Thực hành tiếng tổng hợp 5 (BB)
- ❖ Thực hành tiếng tổng hợp 6 (BB)
- ❖ **(NVN040.1)** Thực hành tiếng tổng hợp 7 (BB)
- ❖ **(NVN041.1)** Thực hành tiếng tổng hợp 8 (BB)
- ❖ Ngữ pháp 1 (BB)

★ HK III :

* Đối với khóa 2020-2021: **(Bắt buộc:15; Tự chọn:0. Tổng cộng:15 tín chỉ)**

- ❖ Triết học Mác - Lênin (BB 3)
- ❖ Ngôn ngữ học đối chiếu (BB 2)
- ❖ Nghe 1 (BB 2)
- ❖ Đọc 1 (BB 2)
- ❖ Viết 1 (BB 2)
- ❖ Nói 1 (BB 2)
- ❖ Ngữ pháp 2 (BB 2)

* Đối với khóa 2018-2019: **(Bắt buộc:14; Tự chọn:2. Tổng cộng:16 tín chỉ)**

- ❖ **(DAI051)** Tư tưởng Hồ Chí Minh (BB)
- ❖ **(DAI014)** Ngôn ngữ học đối chiếu (BB)
- ❖ **(DAI020)** Logic học đại cương (TC)
- ❖ **(NVN016)** Nghe 1 (BB)
- ❖ **(NVN009)** Đọc 1 (BB)
- ❖ **(NVN053)** Viết 1 (BB)
- ❖ Nói 1 (BB)
- ❖ Ngữ pháp 2 (BB)

★ HK IV :

*** Đối với khóa 2020-2021: (Bắt buộc:16, Tự chọn:0. Tổng cộng:16 tín chỉ)**

- ❖ Tư tưởng Hồ Chí Minh (BB 2)
- ❖ Kinh tế chính trị Mác - Lênin (BB 2)
- ❖ Thống kê cho khoa học xã hội (BB 2)
- ❖ Nghe 2 (BB 2)
- ❖ Đọc 2 (BB 2)
- ❖ Viết 2 (BB 2)
- ❖ Nói 2 (BB 2)
- ❖ Ngữ pháp 3 (BB 2)

*** Đối với khóa 2018-2019: (Bắt buộc:16; Tự chọn:0. Tổng cộng:16 tín chỉ)**

- ❖ (DAI050) Lịch sử Đảng cộng sản VN (BB)
- ❖ (DAI049) Chủ nghĩa xã hội khoa học (BB)
- ❖ (DAI024) Pháp luật đại cương (BB)
- ❖ (NVN017) Nghe 2 (BB)
- ❖ (NVN010) Đọc 2 BB
- ❖ (NVN054) Viết 2 (BB)
- ❖ Nói 2 (BB)
- ❖ Ngữ pháp 3 (BB)

★ HK V :

*** Đối với khóa 2020-2021: (Bắt buộc:14, Tự chọn:3. Tổng cộng:17 tín chỉ)**

- ❖ Chủ nghĩa xã hội khoa học (BB 2)
- ❖ Lịch sử Đảng cộng sản VN (BB 2)
- ❖ Kỹ năng mềm (TC 3)
- ❖ Nghe 3 (BB 2)
- ❖ Đọc 3 (BB 2)
- ❖ Viết 3 (BB 2)
- ❖ Nói 3 (BB 2)
- ❖ Dịch Nga - Việt 1 (BB 2)

*** Đối với khóa 2018-2019: (Bắt buộc:13; Tự chọn:0. Tổng cộng:13 tín chỉ)**

- ❖ (NVN018) Nghe 3 (BB)
- ❖ (NVN011) Đọc 3 (BB)
- ❖ (NVN055) Viết 3 (BB)
- ❖ Nói 3 (BB)
- ❖ Dịch Nga - Việt 1 (BB)
- ❖ (NVN042.1) Thực tập thực tế 1 (BB)

★ **HK VI : 17 TC (BB: 11, TC: 6)**

* Đối với khóa 2020-2021: **(Bắt buộc:11, Tự chọn:6. Tổng cộng:17 tín chỉ)**

- ❖ Tiếng Nga du lịch 1 (BB 2)
- ❖ Dịch Việt - Nga (BB 2)
- ❖ Ngữ âm học (BB 2)
- ❖ Văn hóa Nga 1 (BB 2)
- ❖ Thực tập thực tế 1 (BB 3)
- ❖ Từ vựng học (TC 2)
- ❖ Nghe 4 (TC 2)
- ❖ Nói 4 (TC 2)
- ❖ Dịch Nga-Việt 2 (TC 2)

* Đối với khóa 2018-2019: **(Bắt buộc:9 ; Tự chọn:6 . Tổng cộng:15 tín chỉ)**

- ❖ Tiếng Nga du lịch 1 (BB)
- ❖ Dịch Việt - Nga 1 (BB)
- ❖ (NVN081) Ngữ âm – Từ vựng học (BB)
- ❖ (NVN049) Văn hóa Nga 1 (BB)
- ❖ (NVN019) Nghe 4 (TC)
- ❖ (NVN012) Đọc 4 (TC)
- ❖ (NVN056) Viết 4 (TC)
- ❖ (NVN026) Nói 4 (TC)
- ❖ Dịch Nga -Việt 2 (TC)
- ❖ Dịch Việt -Nga 2 (TC)
- ❖ Tiếng Nga du lịch 2 (TC)
- ❖ (NVN045) Tiếng Nga thương mại (TC)
- ❖ (NVN032) PP giảng dạy ngoại ngữ (TC)

★ HK VII : 15 TC (BB: 7, TC: 8)

*** Đối với khóa 2020-2021: (Bắt buộc:7, Tự chọn:8. Tổng cộng:15 tín chỉ)**

- ❖ Văn học Nga thế kỷ XIX (BB 2)
- ❖ Từ pháp học (BB 2)
- ❖ Thực tập thực tế 2 (BB 3)
- ❖ Đọc 4 (TC 2)
- ❖ Viết 4 (TC 2)
- ❖ Dịch Việt-Nga 2 (TC 2)
- ❖ Tiếng Nga du lịch 2 (TC 2)
- ❖ Đất nước học (TC 2)
- ❖ Văn hoá Nga 2 (TC 2)

*** Đối với khóa 2018-2019: (Bắt buộc:5, Tự chọn:10. Tổng cộng:15 tín chỉ)**

- ❖ (NVN051) Văn học Nga thế kỷ XIX BB
- ❖ (NVN043.1) Thực tập thực tế 2 BB
- ❖ (NVN019) Nghe 4 (TC)
- ❖ (NVN012) Đọc 4 (TC)
- ❖ (NVN056) Viết 4 (TC)
- ❖ (NVN026) Nói 4 (TC)
- ❖ Dịch Nga - Việt 2 (TC)
- ❖ Dịch Việt - Nga 2 (TC)
- ❖ Tiếng Nga du lịch 2 (TC)
- ❖ (NVN045) Tiếng Nga thương mại (TC)
- ❖ (NVN032) PP giảng dạy ngoại ngữ (TC)

★ HK VIII : 14 TC (BB: 4, TC: 10)

*** Đối với khóa 2020-2021: (Bắt buộc:4, Tự chọn:10. Tổng cộng:14 tín chỉ)**

- ❖ Cú pháp học (BB 2)
- ❖ Cấu tạo từ (BB 2)
- ❖ Tiếng Nga thương mại (TC 2)
- ❖ Ngữ nghĩa học (TC 2)
- ❖ Thành ngữ học (TC 2)

- ❖ Lý thuyết dịch (TC 2)
- ❖ Văn phong học & tu từ (TC 2)
- ❖ Văn học Nga thế kỷ XX (TC 2)

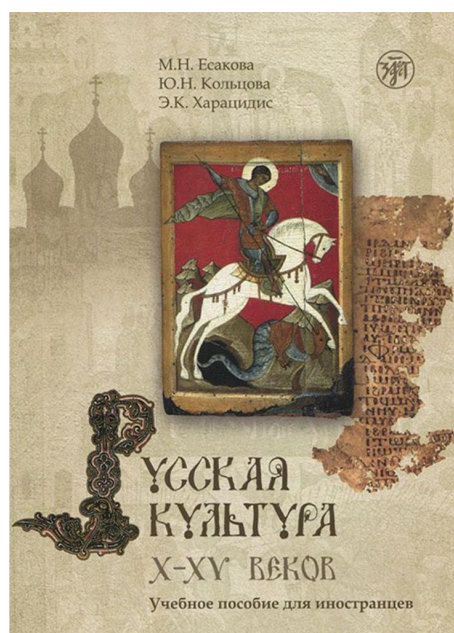
* Đối với khóa 2018-2019: **(Bắt buộc:5 ; Tự chọn:8 . Tổng cộng:13 tín chỉ)**

- ❖ (NVN083) Cú pháp học (BB)
- ❖ (NVN082) Từ pháp – Cấu tạo từ (BB)
- ❖ (NVN022) Ngữ nghĩa học (TC)
- ❖ (NVN033) Thành ngữ học (TC)
- ❖ (NVN084) Lý thuyết dịch (TC)
- ❖ (NVN079) Văn phong học & tu từ (TC)
- ❖ (NVN080) Đất nước học (TC)
- ❖ (NVN050) Văn hoá Nga 2 (TC)
- ❖ (NVN052) Văn học Nga thế kỷ XX (TC)

PHẦN 2: SÁCH THAM KHẢO CHO CÁC CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO

A. Sách tham khảo về văn hóa- đất nước học.

1. Русская культура X–XV веков



_ **Tác giả:** М.Н. Есакова, Ю.Н. Кольцова, Э.К. Харацидис

_ **Nhà xuất bản:** Златоуст

_ **Trình độ:** TRKI-1 (B1)

_ **Năm xuất bản:** 2013

_ **Số trang:** 213 trang

_ **Mô tả:**

Русская культура X–XV веков là một bộ sưu tập các văn bản và bài tập về lịch sử văn hóa Nga, một mặt đưa ra ý tưởng về văn hóa Nga trong các thế kỷ X–XV, mặt khác, hình thành và cải thiện các kỹ năng đọc, nói và viết.

Mỗi phần chứa các văn bản giáo dục với chú giải văn hóa và các bài tập khác nhau.

Sách nhằm phục vụ cho các sinh viên, thạc sĩ, thực tập sinh đạt trình độ TRKI-1 (B1) trở lên, những người nói tiếng Nga cũng như cho tất cả những ai quan tâm đến văn hóa đất nước Nga.

2. Страноведение России



Страноведение РОССИИ

Учебно-методическое пособие

- _ **Tác giả:** Третьякова Ирина Анатольевна, Борисенко Владимир Иванович.
- _ **Nhà xuất bản:** Государственный институт русского языка им. А.С. Пушкина
- _ **Nơi xuất bản:** Москва
- _ **Năm xuất bản:** 2017
- _ **Trình độ:** TRKI-1 (B1), TRKI-2 (B2)
- _ **Số trang:** 60 trang
- _ **Mô tả:**

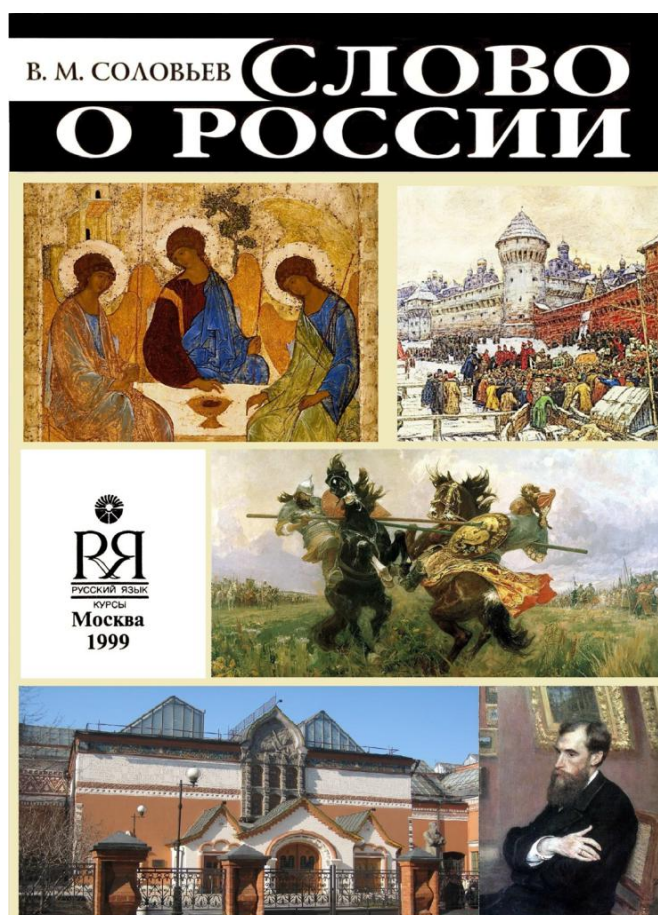
Страноведение России là sách dành cho người nước ngoài - sinh viên các khóa học tiếng Nga, cũng như tất cả những ai quan tâm đến văn hóa, lịch sử, truyền thống và phong tục của Nga. Cuốn sách này được xem như một phần quan trọng của việc giảng dạy tiếng Nga, những nghiên cứu của nó được cung cấp trong các chương trình giảng dạy của sinh viên theo học các chuyên ngành “Ngôn ngữ học ứng dụng”, “Sur phạm tiếng Nga”, cũng như tại các trung tâm và trong các cơ sở giáo dục nơi tiếng Nga được nghiên cứu và giảng dạy. Sách *“Страноведение России”* nghiên cứu các vấn đề về vị trí địa chính trị, lịch sử và cuộc sống hiện đại của Nga, các xu hướng và khó khăn của những chuyển đổi

trong các lĩnh vực quan trọng nhất của đời sống xã hội Nga và kết quả của những chuyển đổi này.

Đây là một cuốn sách luyện đọc, bên cạnh đó còn giúp các bạn hiểu rõ hơn về văn hóa và đất nước Nga. Trong đây có những bài đọc về các thành phố lớn và nổi tiếng của Nga như: Moskva, Saint-Petersburg,...cũng như về các vị vua của Nga, cách mạng Nga, các ngày lễ như Lễ Chiến thắng,...Các bạn vừa có thể luyện đọc, vừa tìm hiểu về đất nước Nga.

B. Sách tham khảo về ngữ pháp, từ vựng học

1. Слово о России



- _ **Tác giả:** В.М. Соловьев
- _ **Nhà xuất bản:** Русский язык. Курсы
- _ **Trình độ:** TRKI-1 (B1), TRKI-2 (B2)
- _ **Năm xuất bản:** 1999, tái bản 2003
- _ **Số trang:** 192 trang

_ Mô tả:

Слово о России bao gồm 34 câu truyện phát họa về những cột mốc chính trong sự hình thành nước Nga (từ thời cổ đại đến nay), về những hiện tượng thú vị của văn hóa Nga, truyền thống dân tộc và phong tục của người dân Nga, về những truyền thuyết và những câu chuyện truyền miệng hiện có.

Sách dành cho các học sinh Nga cũng như những người nước ngoài học tiếng Nga và mong muốn có thể mở rộng kiến thức về quá khứ và hiện tại của nước Nga.

Sau mỗi câu chuyện, các bài tập đơn giản và câu hỏi kiểm tra kiến thức được đưa ra nhằm ôn tập lại những điều đã đọc biết.

2. Мои друзья падежи: русская грамматика в диалогах



_ Tác giả: Л.Н. Булгакова, И.В. Захаренко, В.В. Красных.

_ Nhà xuất bản: Русский язык. Курсы

_ Nơi xuất bản: Москва

_ Năm xuất bản: 2007

_ Số trang: 216 trang

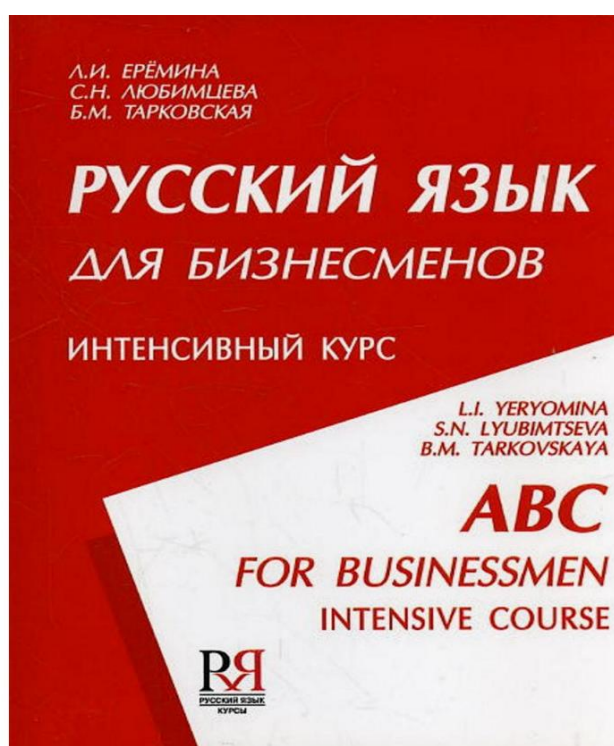
_ Mô tả:

Sách tổng hợp các bài tập về những chủ đề khó nhất của ngữ pháp tiếng Nga dành cho người nước ngoài. Mục tiêu chính của nó là sửa chữa và củng cố kiến thức về hệ thống các trường hợp giới từ trong tiếng Nga. Hầu hết các bài tập được sắp xếp dưới dạng hội thoại, dựa trên các tình huống giao tiếp điển hình nhất.

Sách gồm có 6 phần, mỗi phần mô tả một trường hợp cụ thể. Các trường hợp được cung cấp theo thứ tự từ dễ đến khó. Các bài tập được cung cấp phù hợp với lượng kiến thức của mỗi phần. Sách được dùng cho việc giảng dạy, giúp giáo viên có thể linh hoạt trong việc sử dụng có chọn lọc các nội dung bài học theo nhu cầu của học sinh và phù hợp với trình độ của họ.

C. Sách tham khảo về Tiếng Nga trong lĩnh vực thương mại.

1. Русский язык для бизнесменов



_ Tác giả: Балыхина Т.М, Ельникова С.И.

_ Nhà xuất bản: Дрофа

_ Nơi xuất bản: Москва

_ **Trình độ:** TORKI-1 (B1)

_ **Năm xuất bản:** 2012

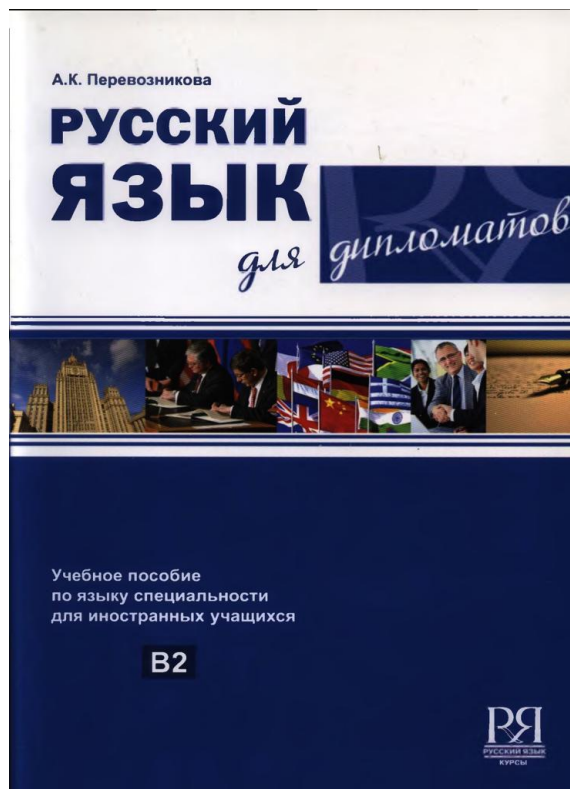
_ **Số trang:** 176 trang

_ **Mô tả:**

Русский язык для бизнесменов là giáo trình tiếng Nga chuyên ngành về lĩnh vực thương mại. Đây là giáo trình mới, thú vị, bao gồm một loạt các bài tập để phát triển các kỹ năng giao tiếp và diễn đạt trong giao tiếp chuyên nghiệp và kinh doanh. Cấu trúc của giáo trình giúp mô phỏng một cách sáng tạo quá trình tiếp thu ngữ liệu và tổ chức cả công việc nhóm và cá nhân.

Giáo trình dành cho các doanh nhân bắt đầu học tiếng Nga hoặc đang tiếp tục nghiên cứu nó. Giáo trình bao gồm hơn 1800 đơn vị từ vựng và nhằm mục đích phát triển kỹ năng nói của người học khi giao tiếp trong lĩnh vực kinh doanh và thông thường. Giáo trình phục vụ cho việc giảng dạy hoặc có thể dùng để tự học.

2. Русский язык для дипломатов



_ **Tác giả:** A.K. Перевозникова

_ **Nhà xuất bản:** Русский язык. Курсы

_ **Nơi xuất bản :** Москва

_ **Trình độ:** TRKI-2 (B2)

_ **Năm xuất bản:** 2015

_ **Số trang:** 168 trang

_ **Mô tả:**

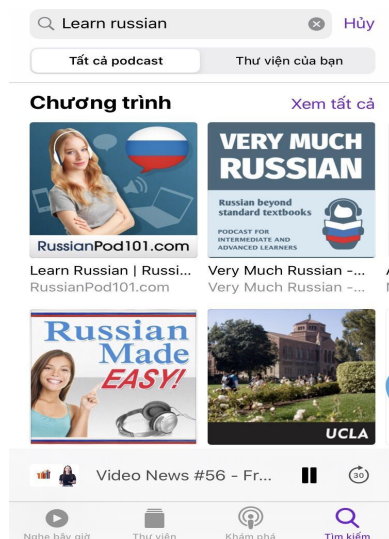
Русский язык для дипломатов là một giáo trình dành cho các sinh viên nước ngoài đang theo học các chuyên ngành ngoại giao bằng tiếng Nga, có kiến thức về tiếng Nga đang đạt đến cấp độ chứng chỉ thứ hai **(B2)**. Giáo trình bao gồm 14 chủ đề, mỗi chủ đề là một nhóm từ vựng - ngữ nghĩa, ngữ pháp và văn bản đi kèm để học đọc.

Giáo trình hướng đến mục đích hình thành toàn diện năng lực ngôn ngữ, lời nói của người học để giao tiếp đầy đủ trong các lĩnh vực hoạt động giáo dục, khoa học và nghề nghiệp: để đọc văn học trong chuyên ngành, ghi chép, tham gia hội thảo, đối thoại và đa thoại, để xây dựng độc thoại của riêng bạn, cũng như để sử dụng thực tế trong công việc với các văn bản ngoại giao.

Đi kèm các văn bản là một loạt các bài tập nhằm phát triển hơn nữa kỹ năng đọc phân tích, mở rộng vốn từ vựng (đặc biệt là thuật ngữ), cũng như phát triển kỹ năng sử dụng thực tế những kiến thức thu được khi làm việc với các văn bản ngoại giao. Các tài liệu của giáo trình có thể sử dụng cho việc tự học.

PHẦN 3: NHỮNG ỨNG DỤNG HỌC TIẾNG NGA PHỔ BIẾN

Dưới đây là những ứng dụng học tiếng Nga bổ ích có thể hỗ trợ cho quá trình học tiếng Nga của bạn. Các ứng dụng này đều rất dễ dùng, ngoài ra còn có nhiều hình ảnh, âm thanh sống động giúp bạn dễ dàng ghi nhớ trong quá trình sử dụng. Cùng tham khảo những ứng dụng đó trong các danh mục sau:



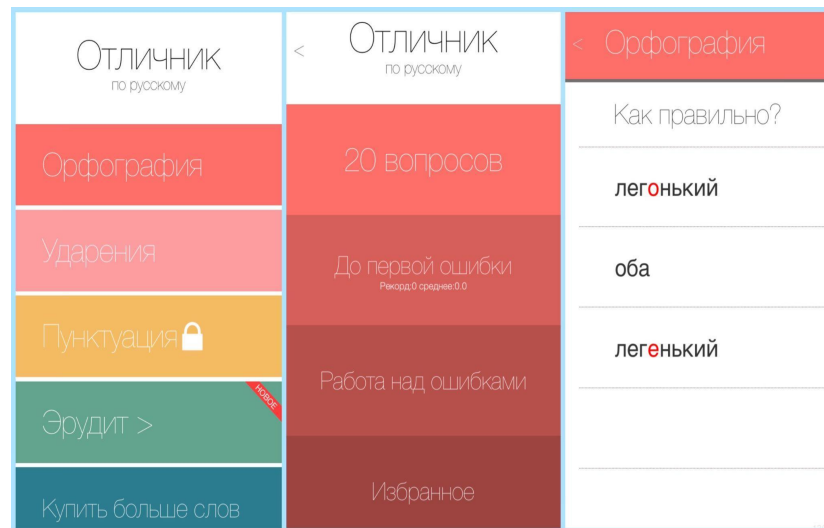
1. Podcast: Luyện nghe tiếng Nga.

** Thông tin chung:*

- Các ứng dụng đều rất dễ sử dụng, chủ yếu sẽ được học qua các đoạn hội thoại được nghe, phản xạ.
- Có trên IOS và ANDROID. Link tải:
 - <https://russianmadeeasy.com>
 - <https://verymuchrussian.com/>
 - <https://www.russianpod101.com/>

**Ưu điểm:*

- + Gồm có những đoạn audio ngắn, những bài học video nhanh và đơn giản.
- + Được học những hội thoại thực tế của người Nga. Các bài hội thoại sẽ được đọc chậm và giải thích từng từ, cụm từ.
- + Được cung cấp bài tập tiếng Nga hàng tuần.



+ Những mẫu truyện cười, tục ngữ Nga được cung cấp có cả bản dịch và audio

+ Học tiếng Nga qua những bài hát ưa thích.

+ Podcast hỗ trợ cho các bạn khả năng phản xạ tiếng Nga khi được đọc trước một câu tiếng Anh đơn giản để nhận dạng từ vựng tiếng Nga



**Nhược điểm:* Các website không kèm phụ đề tiếng Nga trong các video hội thoại.

Lưu ý: Trong quá trình sử dụng, để đạt được kết quả cao, mỗi ngày ít nhất nên dành khoảng 15 phút để luyện tập và duy trì thói quen nghe hội thoại.

2. «Отличник по русскому 6 в 1»: Trắc nghiệm kiểm tra chính tả

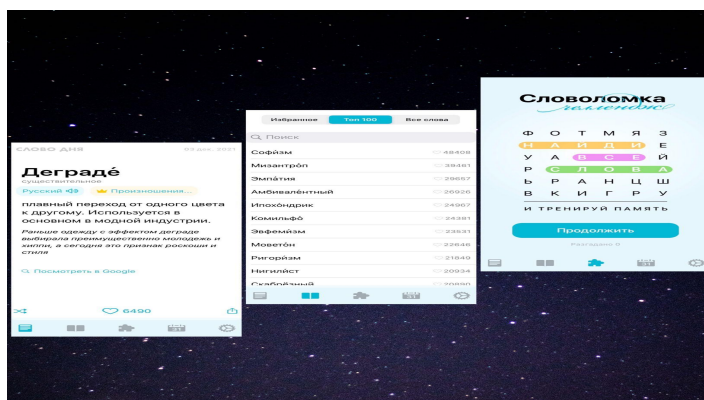
Thông tin chung: Cung cấp nhiều từ vựng với 1000 câu hỏi khác nhau giúp mở rộng và nâng cao vốn từ vựng và hỗ trợ đánh trọng âm một cách chính xác.

- Có trên IOS và ANDROID (yêu cầu IOS phiên bản 6.0 trở lên)
- Link tải: IOS <https://bitly.com.vn/u806ej>
- ANDROID: <https://bitly.com.vn/purs47>
- Ưu điểm:

- + Kiểm tra chính tả với hơn 1000 câu hỏi khác nhau, đặc biệt tổng hợp được các lỗi thường gặp trong quá trình làm và được lặp lại nhiều lần giúp cải thiện và ghi nhớ một cách lâu dài hơn.
- + Đa dạng bài tập khác nhau: kiểm tra chính tả, đánh trọng âm,...
- Nhược điểm:
 - + cần phải đăng ký tài khoản mới mở ra nhiều bài tập thú vị của ứng dụng (giới hạn bản quyền).

3. «Learn Russian language - Drops»: Chơi game học từ vựng

- *Thông tin chung:* Drops làm cho việc học ngôn ngữ trở thành một niềm vui dễ dàng. Từ vựng thực tế được thể hiện qua đồ họa đẹp mắt và các trò chơi nhỏ nhanh chóng lưu vào trí nhớ.
- Link tải:
 - + IOS: [Learn Russian language - Drops on the App Store](#)
 - + Android: [Drops: Learn Russian Language - Apps on Google Play](#)
- Ưu điểm:
 - + Rèn luyện từ vựng, ngoài ra còn có thể học thêm được những từ mới.
 - + Có thể chơi offline. Đồ họa sống động, có phát âm từ mới.



- + Thành lập thói quen học từ vựng 5 phút mỗi ngày.
- Nhược điểm: bị giới hạn bản quyền.

4. Từ điển Bigdict : từ điển mở & hỏi đáp



➤ *Thông tin chung:* Đây là một ứng dụng từ điển mở đa ngôn ngữ, tiện lợi và phù hợp với những người muốn cải thiện khả năng và trau dồi vốn ngoại ngữ bản thân; hỗ trợ người học ngoại ngữ dễ dàng hơn trong việc tiếp cận vốn từ mới, cũng như trao đổi và học hỏi trong cộng đồng những người cùng học ngoại ngữ với nhau.

➤ Link tải :

- IOS : <https://apple.co/3JEm0vu>
- Android : <https://bit.ly/3EPqRGk>

➤ Ưu điểm :

- Có thể xài mọi lúc mọi nơi
- Nhanh, gọn, dễ sử dụng
- Ngoài là một ứng dụng tra từ điển, Bigdict còn được coi là một mạng xã hội dành cho những người học ngoại ngữ. Người dùng có thể đặt câu hỏi và nhận câu trả lời từ những người có kinh nghiệm, và chính bản thân bạn có thể cùng chung tay đóng góp từ mới vào kho tàng cơ sở dữ liệu này.

➤ Nhược điểm :

- Không đánh trọng âm
- Dữ liệu bị hạn chế
- Tìm kiếm bị giới hạn

Наст. время		Прош. время
Действит. причастие	красящий	красивший
Страдат. причастие	красимый	крашенный
Настоящее время	Ед. ч.	Мн. ч
1 Лицо	крашу	красим
2 Лицо	красишь	красите
3 Лицо	красит	красят
Прошедшее время		Формы
Муж. р		красил
Жен. р		красила
Ср. р		красило
Мн. ч		красили
Инфинитив		

➤ *Lưu ý khi sử dụng :* Để có thể giao tiếp và đặt câu hỏi cho người khác, người dùng phải đăng kí tài khoản

5. Russian Verbs Conjugation:



играть

SEARCH

Aspect: Несовершенный вид

	наст.	прош.	повелит.
Я	игра'ю	игра'л игра'ла	—
Ты	игра'ешь	игра'л игра'ла	игра'й
Он Она Оно	игра'ет	игра'л игра'ла игра'ло	—
Мы	игра'ем	игра'ли	—
Вы	игра'ете	игра'ли	игра'йте
Они	игра'ют	игра'ли	—
Пр. действ. наст.	игра'ющий		
Пр. действ. прош.	игра'вший		
Деепр. наст.	игра'я		
Деепр. прош.	игра'в, игра'вши		
Пр. страд. наст.	игра'емый		
Пр. страд. прош.	и'гранный		
Будущее	буду/будешь... игра'ть		



смотреть

SEARCH

Aspect: Несовершенный вид

	наст.	прош.	повелит.
Я	смотрю'	смотре'л смотре'ла	—
Ты	смoт'ришь	смотре'л смотре'ла	смотри'
Он Она Оно	смoт'рит	смотре'л смотре'ла смотре'ло	—
Мы	смoт'рим	смотре'ли	—
Вы	смoт'рите	смотре'ли	смотри'те
Они	смoт'рят	смотре'ли	—
Пр. действ. наст.	смотря'щий		
Пр. действ. прош.	смотре'вший		
Деепр. наст.	смотря'		
Деепр. прош.	смотре'в, смотре'вши		
Пр. страд. наст.	—		
Будущее	буду/будешь... смотре'ть		



- *Thông tin chung:* Đây là ứng dụng chuyên dụng dùng để giúp tra động từ tiếng Nga nhanh chóng.
- Ứng dụng chỉ có trên Android: link tải <https://bitly.com.vn/4189sy>
- Ưu điểm:
 - + Giúp tra nhanh chóng các cách chia của động từ.
 - + Giao diện dễ sử dụng.
- Nhược điểm:
 - + Phải biết được động từ nguyên mẫu.
- *Lưu ý: Không nên lạm dụng quá nhiều vào app này nhé các Gấu ơi*

6. HiNative: Ứng dụng Q&A giúp học tiếng nước ngoài

- *Thông tin chung:* HiNative là nền tảng hỏi & đáp bằng cách đặt câu hỏi về ngôn ngữ và văn hóa cho người bản xứ. Với



hơn 120 ngôn ngữ được hỗ trợ, toàn bộ thế giới nằm trong tầm tay của bạn. Việc giúp đỡ và học hỏi nhau chưa bao giờ dễ dàng đến thế này! Cách học mới - Thành công mới !

➤ Web : <https://hinative.com/>

➤ Link tải :

○ IOS : <https://bom.so/SlisGO>

○ Android : <https://by.com.vn/TrShTM>

➤ Ưu điểm :

- Giao diện bắt mắt, thao tác đơn giản, dễ dàng
- Có thể xài mọi lúc mọi nơi
- Nhanh, gọn, tiện lợi
- Ứng dụng tích hợp giúp người sử dụng vừa trau dồi thêm vốn từ ngữ và vừa có thể biết thêm được nhiều nền văn hóa trên thế giới
- Chính bản thân người sử dụng cũng có thể đặt và trả lời câu hỏi của người khác bằng ngôn ngữ mẹ đẻ hoặc ngôn ngữ người hỏi sử dụng để trả lời

➤ Nhược điểm :

- Đôi khi app bị lỗi từ phía nhà sản xuất

➤ **Lưu ý khi sử dụng :**

- ***Để sử dụng thêm các tính năng nâng cao, người dùng bắt buộc phải trả thêm phí***

7. Italki: Learn languages online

➤ **Thông tin chung:** là một trong những nền tảng dạy kèm ngôn ngữ lớn nhất trên internet. Nó kết nối bạn với các giáo viên ngôn ngữ trên khắp thế giới để có các



bài học 1-1. Italki là nền tảng gia sư ngôn ngữ tốt nhất vì có giáo viên phù hợp với mọi túi tiền, đó là một nền tảng an toàn và bảo mật, đồng thời nó có rất nhiều tính năng miễn phí để nâng cao bài học của bạn.

➤ Web : <https://www.italki.com/>

➤ Link tải :

- IOS : <https://bitly.com.vn/is0skk>
- Android : <https://by.com.vn/mu9nud>

➤ Ưu điểm :

- Hàng ngàn giáo viên cho hàng trăm ngôn ngữ
- Giá bài học phù hợp với mọi ngân sách
- Ứng dụng và trang web dễ sử dụng
- Các tính năng miễn phí giúp bạn luyện tập nhiều hơn

➤ Nhược điểm :

- Chất lượng giáo viên thay đổi rất nhiều.
- Giá cao hơn không có nghĩa là chất lượng cao hơn.
- Không có giáo trình hay một chuyên gia cụ thể.

8.VKontakte (BKOHTAKTE)

- *Thông tin chung:* đây là một ứng dụng giúp mọi người có thể khám phá mọi thứ mà một trong những mạng xã hội lớn nhất trên thế giới cung cấp. Gặp gỡ những người bạn mới và tham gia các cộng đồng trực tuyến.



- Web : <https://vk.com/>

➤ Link tải :

- IOS : <https://bitly.com.vn/wbzgc3>
- Android : <https://by.com.vn/EOjG4t>

➤ Ưu điểm :

- Nghe nhạc bạn yêu thích và dễ dàng tìm thấy các bài hát yêu thích mới của bạn nhờ các đề xuất được cá nhân hóa.
- Xem và tạo VK Clip, video dọc ngắn bao gồm nhiều chủ đề.
- Xem các buổi phát trực tiếp, chia sẻ hình ảnh, chơi trò chơi và đọc tin tức thú vị trong các nguồn cấp dữ liệu chuyên đề.
- Tìm hiểu và tải lên những điều mới trong các podcast.

- Theo dõi sức khỏe và giữ gìn vóc dáng. Bạn cũng có thể cạnh tranh với bạn bè để xem ai có thể thực hiện nhiều bước đi bộ nhiều nhất mỗi ngày, nhờ tích hợp với thiết bị của bạn.

➤ Nhược điểm :

- Đôi khi app bị lỗi từ phía nhà sản xuất

PHẦN 4 : BÍ QUYẾT HỌC TIẾNG NGA HIỆU QUẢ

Khi học bất kỳ ngôn ngữ gì, người học luôn muốn đạt được những kết quả nhanh nhất, sớm nhất có thể. Hiểu được tâm lý này chúng mình đã đúc kết được những tuýp học tiếng Nga tốt nhất và hiệu quả nhất, giúp các bạn hiểu được những phương pháp học rút ngắn thời gian cũng như những khó khăn trong quá trình học tiếng Nga.

Dưới đây là những phương pháp học tiếng Nga nhanh nhất, hiệu quả nhất và ít tốn thời gian nhất.

1. Đối với phát âm:

Trước hết, muốn học bất cứ một ngôn ngữ nào thì cũng phải học từ bảng chữ cái và cách phát âm. Ngay từ ban đầu của việc học ngôn ngữ, nếu phát âm sai sẽ ảnh hưởng không ít đến kỹ năng nghe và nói của bạn. Thế nên việc phát âm cũng đóng góp một phần rất quan trọng trên con đường học bất kỳ ngôn ngữ nào.

Về tiếng Nga, điều quan trọng nhất khi phát âm là đặt đúng trọng âm, vì có nhiều từ khi đặt sai trọng âm thì nghĩa của từ sẽ bị khác đi. Vậy, bí quyết để có thể phát âm nhanh và chuẩn như người bản xứ là gì? Sau đây là những giải pháp sẽ giúp bạn:

- *Học thuộc và phát âm chuẩn bảng chữ cái tiếng Nga.*
- *Phân biệt phụ âm hữu thanh và phụ âm vô thanh để nắm chắc quy tắc hữu-vô thanh hóa.*
- *Ghi nhớ các quy tắc phát âm có trọng âm và không có trọng âm. Cố gắng tập nghe và phát âm đúng ở cấp độ âm tiết- từ- đoạn- câu ngắn.*



- Đọc những mẫu chuyện nhỏ hay chủ đề bạn thích bằng tiếng Nga thường xuyên, để vừa cải thiện phát âm mà còn giúp bạn có thể dễ dàng biết cách nhấn đúng trọng âm khi gặp từ mới.

2. Đối với ngữ pháp:

Ngữ pháp ở tiếng Nga là một trong những thử thách lớn nhất. Ví dụ, trong mục biến đổi GIỐNG, SỐ, CÁCH có thể ví phần này như một mùa hạ nắng gắt vậy, nhưng khi vượt qua được rồi thì việc học tiếng Nga của bạn sẽ trở nên nhẹ nhàng hơn rất nhiều. Vì vậy, để vượt qua được thử thách ấy một cách đỡ khó nhằn hơn, mách bạn nên bỏ túi vài bí kíp sau:

Ngữ pháp là một yếu tố quan trọng giúp bạn có thể giao tiếp một cách tự tin với người khác. Tuy nhiên, để sử dụng ngữ pháp một cách thành thạo là một điều không dễ dàng đối với người học ngoại ngữ. Vì việc này cần phải

- Chăm chỉ đặt câu và làm bài tập khi gặp ngữ pháp hay cấu trúc mới sẽ giúp bạn nhớ nhanh hơn.

- Viết các từ khóa ngữ pháp.

- Flash card ngữ pháp.

- Tham khảo sách “Tóm lược ngữ pháp tiếng Nga”.

3. Đối với từ vựng:

Về phần từ vựng, các bạn có thể học qua sách, video, các trang web, sách, báo hay các ứng dụng trên điện thoại. Nhưng điều quan trọng nhất trong việc học từ vựng chính là phải rèn luyện thói quen học thường xuyên nhất. Trung bình nếu mỗi ngày bạn học 20 từ mỗi ngày, vậy một năm bạn đã học được 7200 từ. Nhưng để có thể hệ thống việc học ngôn ngữ một cách khoa học và giúp việc ghi nhớ lâu dài nhất thì nên sử dụng các phương pháp sau:

- Sử dụng Mind Map hay Flash Card.

- Highlight từ mới trong đoạn văn khi đọc sách và take note cách sử dụng ngay để dễ gọi nhớ.

- Mỗi ngày học 5 từ và thực hành chúng mọi lúc có thể, có thể bắt đầu từ những gì xung quanh mình để khi bắt gặp ta sẽ tự thốt ra bằng tiếng Nga.

Ví dụ: 50 từ bạn sẽ học trong 35p, cách vài tiếng sau bạn học lại trong 20p, 2 ngày sau bạn học trong 10p và cuối tuần xem lại cỡ 5p. Chỉ cần bạn nhẩm đi nhẩm lại nhiều lần.

- Đọc bài viết mẫu theo từng chủ đề, ghi chú lại từ vựng và tập thói quen tra từ điển để có thể phát âm đúng và sử dụng phù hợp với ngữ cảnh. Hãy chọn lọc từ hay mà mình thích để áp dụng trước và nên thường xuyên luyện tập để có thể sử dụng và ghi nhớ lâu hơn.

4. Đối với phần nghe:

Lắng nghe là một trong những khía cạnh quan trọng nhất của giao tiếp. Để có thể nghe tốt, điều quan trọng là chúng ta phải luyện tập thường xuyên nhằm làm quen và luyện phản xạ với ngôn ngữ này. Một số phương pháp giúp hỗ trợ nghe tiếng Nga có thể kể đến như:

- Nghe podcast hơn 15p mỗi ngày;

- Xem video ngắn theo các chủ đề mà mình thích;

- Nghe nhạc, xem phim, nghe radio bằng tiếng Nga.

- *Nghe-chép chính tả: bắt đầu thử sức với các bài nghe ngắn từ 1-3p. Mỗi ngày làm nhiều hơn một bài.*

Ngoài các phần trên, để học tốt môn dịch:

- Để dịch đúng, trước hết **cần hiểu đúng văn bản/lời nói ở ngôn ngữ nguồn**, như vậy, dù là Việt Nga hay Nga Việt, đầu tiên và quan trọng nhất chính là bạn cần **trau dồi** và **luyện tập** được kỹ năng đọc/nghe hiểu tốt. Bạn không thể nào chuyển dịch được 1 văn bản/lời nói sang 1 ngôn ngữ khác nếu như bạn hiểu sai, hoặc không thể hiểu được ý nghĩa của nó ở ngôn ngữ nguồn.
- Tiếp đến, bạn cần có **phương tiện ngôn ngữ** để làm điều này: từ vựng, ngữ pháp, văn phong... là những gì bạn cần nghĩ tới. Không thể trong 1 vài ngày mà bạn có thể tích lũy được vốn kiến thức ngôn ngữ đủ để trở thành 1 biên phiên dịch. Bạn sẽ cần làm điều này trong vài năm, bằng cách tích lũy dần mỗi ngày. Hãy đặt ra cho mình mục tiêu: mỗi ngày đọc và dịch thử 1 bài báo từ tiếng Nga sang Việt và ngược lại. Hãy đọc các trang tin tức Nga (yandex.ru) và Việt (vietnamnet, dantri....).
- **Sử dụng các công cụ dịch thuật trực tuyến** cũng sẽ là một điều cần học, vì nếu không, chính nó sẽ trở thành con dao hai lưỡi, giai đoạn đầu có vẻ như mọi thứ trở nên quá dễ dàng chỉ với 1 cú click chuột, nhưng sau đó chính bạn sẽ là người hối tiếc vì đã quá lệ thuộc vào các công cụ dịch tự động trực tuyến. Và, thử hình dung, bạn làm phiên dịch cho 1 buổi làm việc, bạn có thể nói mọi người “đợi em tra google với ạ?” được không?
- **Thực hành:** con đường duy nhất để bạn có thể “qua môn” và cũng như tiến gần hơn đến với con đường trở thành 1 người biên phiên dịch. Hãy tận dụng mọi cơ hội trong và ngoài lớp học để thực hành nhiều nhất có thể và bạn sẽ giỏi hơn từng ngày.

HẾT
